

Bản án số: 116/2019/HSST

Ngày 14/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN SƠN TRÀ TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hôi thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Đích**
2. Ông **Mai Hồ Hải Thành**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Tín**- Thư ký Tòa án nhân dân Quận Sơn Trà TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Thái Hồng Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2019/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **TRƯƠNG MINH D**
- Tên gọi khác: Không
- Sinh ngày: 10/11/2002 tại Đà Nẵng
- Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 02, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Trình độ học vấn: 10/12
- Nghề nghiệp: Không
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh;
- Tôn giáo: Không.
- Tiền án, tiền sự: Không

- Con ông: Trương Minh H – Sinh năm: 1975 và bà: Nguyễn Thị A – Sinh năm: 1983. Gia đình có năm anh em, bị cáo là con đầu.

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 121/LCCT-TA ngày 30/10/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông **Trương Minh H**- Sinh năm: 1975 và bà **Nguyễn Thị A** – Sinh năm: 1983- Cùng trú: Tổ 02 phường P, quận S, Tp Đà Nẵng (là cha mẹ ruột của bị cáo). *Có mặt.*

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Võ Văn T**- Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

* **Người bị hại:** Chị **Trần Thị H**- Sinh năm: 1983- Trú tại: 1116/16 N, tổ 25 phường T, quận S, Tp Đà Nẵng. *Có mặt.*

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà **Trần Thị Hữu Đ**- Chủ DNTN Hiệu vàng Ngọc Nhung- Sinh năm: 1957- Địa chỉ: 117 đường V, phường T, quận S, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- Bà **Nguyễn Thị Dạ T**- Sinh năm: 1981- Địa chỉ: 117 đường V, phường T, quận S, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- Anh **Trương Minh V** – Sinh ngày 06/4/2005- Địa chỉ: Tổ 2 phường P, quận S, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

Người đại diện hợp pháp cho anh Trương Minh V: Ông **Trương Minh H**- Sinh năm: 1975 và bà **Nguyễn Thị A** – Sinh năm: 1983- Cùng trú: Tổ 02 phường P, quận S, Tp Đà Nẵng (là cha mẹ ruột của anh Việt). *Có mặt.*

- Ông **Trương Minh H**- Sinh năm: 1975- Địa chỉ: Tổ 02 phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. *Có mặt.*

- Bà **Nguyễn Thị Mỹ L**- Sinh năm: 1981- Địa chỉ: Tổ 27 phường H, quận C, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 03/8/2019, Trương Minh D điều khiển xe mô tô hiệu Wave BKS 43S4- 1090 (xe của ông Trương Minh H là bố của D) đến nhà bạn là Nguyễn Thanh Hiếu tại số 1116/16 đường Ngô Quyền, tổ 25, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà để chơi. Khi đến nơi, D thấy nhà đóng cửa, không có ai ở nhà nên D đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Để thực hiện hành vi trộm cắp, D nhặt 01 chốt cửa bằng sắt nằm dưới đất đưa vào khe cửa để cạy cửa chính của nhà ra và đột nhập vào bên trong nhà. Khi vào đến phòng ngủ của chị Trần Thị H (Sinh năm 1983 – là mẹ của Hiếu) D thấy có 01 bàn trang điểm nên đã xuống dưới phòng bếp lấy 1 cái kéo bằng kim loại dài khoảng 23 cm rồi quay trở lại dùng chiếc kéo chọc thủng đáy ngăn kéo của bàn trang điểm và lấy được 01 sợi dây chuyền, 01 lắc tay, 01 lắc chân, 01 chiếc nhẫn và 01 đôi bông tai bằng vàng tây và 01 chiếc nhẫn nửa chỉ vàng 98 của chị Trần Thị H. Sau khi lấy trộm được tài sản, D cất vào trong túi quần và đem về nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, D rủ em trai là Trương Minh V (Sinh năm: 2005) đem số vàng trộm được đến tiệm vàng Ngọc Nhung tại 117 đường Nguyễn Phan Vinh, phường Thọ Quang bán cho chị Nguyễn Thị Dạ T (Sinh năm: 1981) được số tiền 13.115.000 đồng, khi mua chị Thảo có hỏi hóa đơn mua vàng nhưng D nói bán cho người nhà, không có hóa đơn. Số tiền bán được tài sản, D đã trả nợ 10.000.000 đồng, còn lại tiêu xài hết.

Tang vật thu giữ:

- 01 chốt cửa bằng kim loại, dài khoảng 15cm;
- 01 chiếc kéo bằng kim loại dài khoảng 23cm;
- 01 đĩa CD có chứa nội dung ghi hình D đến bán vàng tại tiệm vàng

Ngọc Dung;

- 01 thẻ nhớ camera ghi hình của chị Trần Thị H giao nộp

Tại kết luận số 70 ngày 12.9.2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng quận Sơn Trà xác định **tổng giá trị tài sản đã bị chiếm đoạt là 15.779.000 đồng.**

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 29/10/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trương Minh D phạm tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bị cáo **Trương Minh D** tù **09 tháng đến 12 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo D đã tác động gia đình bồi thường lại toàn bộ giá trị tài sản trộm cắp cho chị Trần Thị H, chị Huyền không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chốt cửa bằng kim loại, dài khoảng 15cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại dài khoảng 23cm.

Đối với 01 đĩa CD có chứa nội dung ghi hình D đến bán vàng tại tiệm vàng Ngọc Nhung và 01 thẻ nhớ camera ghi hình của chị Trần Thị H giao nộp, xét thấy đây là chứng cứ, tài liệu liên quan đến vụ án nên đề nghị tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

* Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện VKSND quận Sơn Trà về tội danh, điều luật cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm mà đại diện VKSND quận Sơn Trà đề nghị là 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo thống nhất với luận cứ của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Ý kiến của người bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại – bà Trần Thị H có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về phần bồi thường dân sự người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Trương Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 03/8/2019, tại số nhà: 1116/16 đường Ngô Quyền, tổ 25, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Trương Minh D đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản gồm: 01 sợi dây chuyền, 01 lắc tay, 01 lắc chân, 01 chiếc nhẫn và 01 đôi bông tai bằng vàng tây và 01 chiếc nhẫn nửa chỉ vàng 98 của chị Trần Thị H với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là **15.779.000 đồng** để mang đi bán lấy tiền tiêu xài.

Hành vi trên đây của bị cáo Trương Minh D đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 điều 173 của BLHS. Do đó cáo trạng số 144/CT-VKS ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nhưng lại muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân một cách dễ dàng và nhanh nhất nên bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất liều lĩnh, táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, nó không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đây là một trong những khách thể quan trọng luôn được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất ổn định trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; ngoài ra, người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo Trương Minh D phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng thêm Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo D có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hiện tại có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng **điều 65** BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho UBND cấp xã nơi bị cáo đang cư trú để tiếp tục giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, người bị hại- chị Trần Thị H đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đĩa CD có chứa nội dung ghi hình D đến bán vàng tại tiệm vàng Ngọc Nhung và 01 thẻ nhớ camera ghi hình của chị Trần Thị H giao nộp, xét thấy đây là chứng cứ, tài liệu liên quan đến vụ án nên cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 chốt cửa bằng kim loại, dài khoảng 15cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại dài khoảng 23cm xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy là có cơ sở.

(Các vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/01/2019).

Đối với Hiệu vàng Ngọc Nhung do bà Trần Thị Hữu Đ làm chủ, trong quá trình kinh doanh đã giao cho chị Nguyễn Thị Dạ T là con ruột thực hiện việc giao dịch mua bán. Chị T không biết tài sản đã mua của D là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà không xử lý là có căn cứ;

Đối với anh Trương Minh H là cha ruột của bị cáo, do không biết D dùng xe mô tô của mình để đi trộm cắp nên không đề cập xử lý; xe này anh Việt mua của chị Nguyễn Thị Mỹ L, chưa làm thủ tục sang tên.

Đối với anh Trương Minh V là em ruột của bị cáo D, được D rủ đi chơi chứ không biết D đi bán vàng nên không đề cập xử lý.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và người bào chữa cho bị cáo về tội danh, điều khoản luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trương Minh D** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điều 65; điều 91, điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Minh D **09 (chín) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 (mười tám) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/11/2019).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho UBND phường P, quận S, TP Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Trương Minh D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chốt cửa bằng kim loại, dài khoảng 15cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại dài khoảng 23cm.

(Các vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/11/2019).

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD có chứa nội dung ghi hình D đến bán vàng tại tiệm vàng Ngọc Nhung và 01 thẻ nhớ camera ghi hình của chị Trần Thị H giao nộp là chứng cứ, tài liệu liên quan đến vụ án.

3. Án phí HSST: Bị cáo Trương Minh D phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án xử công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích án treo)

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ TRÂM